

<b>T T</b>	<b>Các chỉ tiêu đánh giá</b>	<b>Đánh giá</b>	
		<b>Đạt</b>	<b>Không đạt</b>
<b>I</b>	<b>Trình bày tính chất, mục đích và hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ</b>		
-	Trình bày rõ ràng cụ thể tính chất, mục đích và hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	<b>X</b>	
-	Không trình bày hoặc trình bày sơ sài chiều lệ tính chất, mục đích và hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.		<b>X</b>
<b>II</b>	<b>Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc</b>		
-	Trình bày rõ ràng hiểu biết về tính chất và mục đích công việc của gói thầu.	<b>X</b>	
-	Không trình bày hoặc trình bày sơ sài chiều lệ hiểu biết tính chất và mục đích công việc của gói thầu.		<b>X</b>
<b>III</b>	<b>Trình bày kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật các hạng mục công việc theo Chương V</b>		
-	+ Trình bày Kế hoạch thực hiện, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ từng thành phần công việc hợp lý, khả thi. + Cam kết huy động nhân sự (Cán bộ phụ trách gói thầu, công nhân, lái xe, lái máy) đảm bảo số lượng, đáp ứng yêu cầu để hoàn thành khối lượng công việc theo hợp đồng.	<b>X</b>	
-	+ Không có kế hoạch thực hiện, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ từng thành phần công việc hợp lý, khả thi. + Không có cam kết huy động nhân sự (Cán bộ phụ trách gói thầu, công nhân, lái xe, lái máy) đảm bảo số lượng, đáp ứng yêu cầu để hoàn thành khối lượng công việc theo hợp đồng.		<b>X</b>
<b>IV</b>	<b>Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện</b>		
-	Có trình bày được sơ đồ bố trí thực hiện kiểm tra giám sát và thuyết minh quy trình kiểm tra, giám sát thực hiện các công việc của gói thầu đảm bảo chất lượng. Xây dựng kế hoạch thực hiện các hạng mục công việc hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp thi công.	<b>X</b>	

-	Không trình bày được sơ đồ bố trí thực hiện kiểm tra giám sát và thuyết minh quy trình kiểm tra, giám sát thực hiện các công việc của gói thầu đảm bảo chất lượng. Xây dựng kế hoạch thực hiện các hạng mục công việc hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp thi công hoặc có nhưng trình bày sơ sài chiếu lệ.		X
<b>V</b>	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ</b>		
-	+ Đối với công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; Nhà thầu có cam kết thực hiện theo quy trình kỹ thuật thu gom vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt được quy định tại Thông tư 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	X	
-	+ Đối với công tác thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt: Nhà thầu không có cam kết thực hiện theo quy trình kỹ thuật thu gom vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt được quy định tại Thông tư 35/2024/TT-BTNMT ngày 19/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt		X
<b>VI</b>	<b>Tiến độ thực hiện các hạng mục công việc của gói thầu đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu.</b>		
-	Có cam kết thực hiện đảm bảo đúng thời gian tiến độ theo kế hoạch thực hiện và hoàn thành hợp đồng.	X	
-	Không có cam kết thực hiện đảm bảo đúng thời gian tiến độ theo kế hoạch thực hiện và hoàn thành hợp đồng.		X
<b>VI I</b>	<b>Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động</b>		
-	Có biện pháp đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, sự cố thiên tai lũ lụt, bão gió khi thực hiện các hạng mục công việc trong gói thầu.	X	
-	Không biện pháp đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, sự cố thiên tai lũ lụt, bão gió khi thực hiện các hạng mục công việc trong gói thầu.		X
<b>VI II</b>	<b>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 3 năm (2022, 2023, 2024) trở lại đây</b>		
-	Nhà thầu có cam kết không vi phạm một trong các hành vi được nêu tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	X	

-	Nhà thầu không có cam kết không vi phạm một trong các hành vi được nêu tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		X
<b>IX</b>	<b>Các nội dung cần thiết khác</b>		
1	Hạng mục: Duy trì, thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, tưới nước rửa đường chống bụi, vận hành hệ thống bơm nước và quét dải phân cách các tuyến đường chính.		
1.1	Có biện pháp trong quá trình di chuyển phương tiện không để vương vãi và rò rỉ nước rác trong khi vận chuyển rác ra khỏi thành phố, đối với Công tác thu gom rác sinh hoạt từ các xe thô sơ (xe đẩy tay) tại các điểm tập kết rác lên xe ép, vận chuyển đến địa điểm đổ rác với cự ly theo quy định.	X	
-	Không có giải pháp hoặc có nhưng sơ sài, không đầy đủ nội dung theo yêu cầu		X
1.2	Có cam kết bố trí nhân công thường xuyên thực hiện đảm bảo vệ sinh sạch sẽ rãnh dọc, bó vỉa, hàm ếch, mang cá đối với công tác duy trì vệ sinh đường phố, hè phố, ngõ xóm	X	
-	Không có cam kết		X
1.3	Có cam kết bố trí công nhân tác nghiệp thường xuyên thực hiện duy trì vệ sinh nhỏ cỏ vỉa hè, gốc cây (đối với tuyến đường, tuyến ngõ cỏ vỉa hè), quét gom xúc dọn mô đất, cành cây ngõ xóm trên tuyến thu gom (nếu có)	X	
-	Không có cam kết		X
1.4	Có phương án bố trí vị trí trung chuyển và tập kết xe gom rác phù hợp (điểm tập kết xe gom rác không nằm trên vỉa hè các tuyến đường, phố chính)	X	
-	Không có phương án		X
1.5	Nhà thầu có cam kết bố trí nhân sự thực hiện công tác thu giá dịch vụ thu gom vận chuyển xử lý chất thải rắn sinh hoạt trong phạm vi gói thầu đúng theo phương án thu giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành, số tiền thu được sẽ được đối trừ vào giá trị thanh toán trong gói thầu (các chi phí liên quan đến công tác thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển xử lý rác trong phạm vi công việc của gói thầu do nhà thầu tự chi trả).	X	
-	Có cam kết	X	
-	Không có cam kết		X